

Số: 450/QĐ - BVPY

Phù Yên, ngày 14 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa huyện Phù Yên

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước và đối chiếu số liệu kết quả hoạt động năm 2024, biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 nhận ngày 11/04/2025 theo đường công văn của Sở y tế Sơn La;

Xét đề nghị của trưởng phòng Tài chính – Kế toán

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2024 của Bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Trưởng phòng Tài chính kế toán và các khoa, phòng liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở tài chính (để b/c);
- Sở Y tế (để b/c);
- Các khoa, phòng trong đơn vị;
- Lưu :VT

GIÁM ĐỐC



BsCKII. Trịnh Xuân Trường

Đơn vị: Bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên
Chương: 423



CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 450/QĐ- BVPY ngày 214/04/2025 của Bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên)

DVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa,...	Trích lập các quỹ
I	Quyết toán thu chi	74.622,59	74.622,59			
A	Tổng số thu sự nghiệp	74.622,59	74.622,59			
B	Chi từ nguồn thu được để lại	74.407,02	74.407,02	32.175,79	36.481,26	5.749,96
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại					
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	74.407,02	74.407,02	32.175,79	36.481,26	5.749,96
3	Hoạt động sự nghiệp khác					
C	Số thu nộp NSNN					
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN					
	...					
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	13.929,23	13.929,23			
1	Chi quản lý hành chính					
2	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	13.929,23	13.929,23			
2.3	Kinh phí thực hiện CCTL					